

Bản án số: 04/2019/HS-ST  
Ngày 18 - 4 - 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hứa Nguyễn Hoàn

Bà Hoàng Thị Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1978 tại xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị E; vợ Hoàng Thị T, con: có 02 người con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 6 tháng tù về tội Đánh bạc; ngày 24/9/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh L xử phạt 10 tháng tù về tội Đánh bạc – xử phúc thẩm (đều đã được xóa); ngày 28/01/2013 bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã được xóa); tạm giữ từ ngày 25/12/2018, tạm giam từ ngày 28/12/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Chu Bích T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1981. Cư trú tại: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Văn T2. Vắng mặt.
2. Anh Âu văn L. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 25/12/2018 tổ công tác Công an huyện Văn Quan làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Khê, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhận được tin báo của quần chúng nhân dân trình báo về việc Hoàng Văn N có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã đến nhà Hoàng Văn N để kiểm tra thì phát hiện 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 11 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, N khai nhận là chất ma túy Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản quả tang, tạm giữ số tang vật trên và 01 ví giả da màu nâu bên trong có 200.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Hoàng Văn N; 01 điện thoại di động màu vàng nhạt có dòng chữ coolpad. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N thu giữ được: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hoàn Kiếm bên trong có 10 tờ giấy màu trắng diện 02cm x 02cm và 01 chiếc kéo dài 17,4cm.

Tại bản Kết luận giám định số 50/KL-PC54 ngày 26/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Kết luận chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,450 gam.

Ngày 06/3/2019 chị Hoàng Thị T, sinh năm 1981 trú tại thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (vợ bị cáo) tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile, máy cũ đã qua sử dụng. T khai là chiếc điện thoại của N vẫn thường xuyên sử dụng, liên lạc hàng ngày trước khi bị bắt.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận:

Bản thân nghiện chất ma túy từ năm 2010, để có tiền mua ma túy về sử dụng từ tháng 11/2018 N bắt đầu mua ma túy về chia nhỏ ra để bán cho các đối tượng nghiện quanh khu vực. N thường đi xe khách ra khu vực chợ Đ, thành phố L mua ma túy với người phụ nữ khoảng 40 tuổi (N không biết tên và địa chỉ). N được mua với người phụ nữ này khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần mua 500.000đ, sau đó đem về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. N nhiều lần bán ma túy cho Âu Văn L sinh năm 1978 trú tại thôn N, xã K, huyện V và Hoàng Văn T2 sinh năm 1976 trú tại thôn B, xã K, huyện V nhưng không nhớ thời gian cụ thể, chỉ nhớ lần gần N là sáng ngày 23/12/2018, Âu Văn L gọi điện cho N hỏi mua ma túy, N đem 01 gói ma túy đến nhà L bán cho L với giá 100.000đ. Sau khi bán ma túy cho L, N về nhà một lúc thì Hoàng Văn T2 đến nhà N hỏi mua ma túy, N đã bán cho T2 01 gói với giá 100.000đ. Do đã hết ma túy để bán và sử dụng nên sáng ngày 24/12/2018, N lại đi xe khách ra khu vực chợ Đ tìm gặp người phụ nữ mà N thường mua ma túy. Sau khi gặp người này, N đã mua 500.000đ sau đó

đem về nhà chia thành 11 gói nhỏ rồi cất giấu vào chiếc lọ nhựa để bán và sử dụng. Đến sáng 25/12/2018 thì bị công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Đối với các đối tượng: Âu Văn L và Hoàng Văn T2 đã mua ma túy với N để sử dụng nhưng không thu giữ được tang vật nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo. Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Hoàng Văn N do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tang vật thu giữ gồm có:

- 01 (một) phong bì thư bưu chính có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,384 gam Heroin.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau có chữ COOLPAD mặt trước màn hình bị xước nhiều chỗ, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu tím than, viền màu cam nhãn hiệu LV Mobile, có số IMEI: 840171020333277, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví giả da màu nâu cũ, đã qua sử dụng.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng hình trụ tròn, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 0250011217 mang tên Hoàng Văn N.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hoàn kiếm màu vàng bên trong có 10 (mười) tờ giấy màu trắng nhỏ có diện 02cm x 02 cm.

- 01 (một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại, có cán cầm màu đỏ, tổng chiều dài chiếc kéo là 17,4cm.

- 200.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 25/3/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy để có tiền phục vụ cho việc sử dụng ma túy bị cáo đã nhiều lần đi mua ma túy về sử dụng và bán cho những đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị T khai chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau có chữ COOLPAD là điện thoại của chị không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, chị yêu cầu được trả lại.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma

tuý". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, gia đình thuộc hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

\* Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu chính có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,384 gam Heroin; 01 (một) hộp nhựa màu trắng hình trụ tròn, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hoàn kiếm màu vàng bên trong có 10 (mười) tờ giấy màu trắng nhỏ có diện 02cm x 02 cm; 01 (một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại, có cán cầm màu đỏ, tổng chiều dài chiếc kéo là 17,4cm.

\* Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động màu tím than, viền màu cam nhãn hiệu LV Mobile, có số IMEI: 840171020333277, máy cũ đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn N: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000đ; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N; 01 (một) ví giả da màu nâu cũ, đã qua sử dụng; 1 (một) thẻ điều trị Methadone số 0250011217 mang tên Hoàng Văn N.

\* Trả lại cho chị Hoàng Thị T: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau có chữ COOLPAD mặt trước màn hình bị xước nhiều chỗ, máy cũ đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố. Bị cáo tuy có tiền án, tiền sự nhưng đã được xóa, thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về mặt pháp luật còn hạn chế, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 07 năm tù. Các nội dung khác về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; việc khởi tố, truy tố và xét xử vụ án đúng thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng các quy định của tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo cho bị cáo được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Hoàng Văn N nghiện chất ma túy, để có tiền sử dụng ma túy từ tháng 11/2018 N nhiều lần mua ma túy với một người phụ nữ ở khu vực chợ Đ, thành phố L mang về chia nhỏ ra bán cho Âu Văn L và Hoàng Văn T2 là những đối tượng nghiện. Các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản lấy lời khai, bản tự khai, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo khi phạm tội đã trên 18 tuổi, không bị mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp khi thực hiện hành vi. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn N nghiện chất ma túy, 02 lần bị xử lý hình sự và 01 lần xử phạt vi phạm hành chính nên có thể thấy bị cáo là người có nhân thân không tốt. Mặt khác bị cáo đang tham gia điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone từ ngày 10/9/2018 tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Lạng Sơn mà lại vẫn có hành vi sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy điều này cho thấy bị cáo không có ý thức tuân thủ quy định về điều trị và chấp hành pháp luật.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[8] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của mình. Do vậy, hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 26/02/2019 thể hiện bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Hoàng Văn T2 và Âu Văn L là những người nghiện ma túy có hành vi mua trái phép chất ma túy với các bị cáo mục đích sử dụng, Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng của vụ án gồm có:

[14] 01 (một) phong bì thư bưu chính có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,384 gam Heroin; 01 (một) hộp nhựa màu trắng hình trụ tròn, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hoàn kiếm màu vàng bên trong có 10 (mười) tờ giấy màu trắng nhỏ có diện 02cm x 02 cm; 01 (một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại, có cán cầm màu đỏ, tổng chiều dài chiếc kéo là 17,4cm thu của bị cáo đều là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và là công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[15] 01 (một) điện thoại di động màu tím than, viền màu cam nhãn hiệu LV Mobile, có số IMEI: 840171020333277, máy cũ đã qua sử dụng thu của bị cáo liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung hóa giá công quỹ Nhà nước theo quy định.

[16] Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000đ; 01 (một) ví giả da màu nâu cũ, đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N; 01 (một) thẻ điều trị Methadone số 0250011217 mang tên Hoàng Văn N thu của bị cáo xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên cần tạm giữ số tiền 200.000đ để đảm bảo cho thi hành án.

[17] Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau có chữ COOLPAD mặt trước màn hình bị xước nhiều chỗ, máy cũ đã qua sử dụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai là điện thoại của vợ bị cáo tên Hoàng Thị T, điện thoại này không sử dụng, liên quan gì đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả cho chị Hoàng Thị T.

[18] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/12/2018.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bưu chính có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,384 gam Heroin; 01 (một) hộp nhựa màu trắng hình trụ tròn, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hoàn kiếm màu vàng bên trong có 10 (mười) tờ giấy màu trắng nhỏ có diện 02cm x 02 cm; 01 (một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại, có cán cầm màu đỏ, tổng chiều dài chiếc kéo là 17,4cm thu của bị cáo Hoàng Văn N.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động màu tím than, viền màu cam nhãn hiệu LV Mobile, có số IMEI: 840171020333277, máy cũ đã qua sử dụng thu của bị cáo Hoàng Văn N.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn N: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N; 01 (một) ví giả da màu nâu cũ, đã qua sử dụng; 1 (một) thẻ điều trị Methadone

số 0250011217 mang tên Hoàng Văn N thu của bị cáo tuy nhiên tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo cho thi hành án.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị T 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau có chữ COOLPAD mặt trước màn hình bị xước nhiều chỗ, máy cũ đã qua sử dụng.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 3 năm 2019. Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) hiện đang được gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn số tài khoản 3949.0.1054780.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 28/3/2019).*

5. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Văn Thái**